

GIỚI THIỆU TÁC PHẨM
"MỘT BƯỚC TIẾN, HAI BƯỚC LÙI"
CỦA V.I.LÊNIN

LÊ HẢI AN

Năm 1903, sau khi những quan điểm cơ hội chủ nghĩa của phái kinh tế trong Đảng xã hội - dân chủ Nga về các vấn đề lý luận, cương lĩnh và sách lược đã bị Lê-nin đánh bại, việc chuẩn bị họp Đại hội đã hoàn thành, Đại hội lần thứ hai của Đảng công nhân xã hội - dân chủ Nga đã được triệu tập. Trong Đại hội đã diễn ra cuộc đấu tranh gay gắt giữa Lê-nin và những người theo Lê-nin với những phân tử cơ hội chủ nghĩa về vấn đề tổ chức của Đảng. Cuộc đấu tranh ấy đã chia những đại biểu ở Đại hội thành hai phái: phái đa số, phái cách mạng, tức phái bôn-sê-vích và phái thiểu số, phái cơ hội, tức phái men-sê-vích. Cuộc đấu tranh ấy càng trở nên đặc biệt gay gắt sau Đại hội, khi bọn men-sê-vích đã chiếm đoạt các cơ quan của Đảng và phát triển những sai lầm của họ trong Đại hội thành chủ nghĩa cơ hội trên các vấn đề tổ chức.

Chính trong hoàn cảnh ấy, tháng Hai năm 1904, Lê-nin đã viết cuốn "Một bước tiến, hai bước lùi" để đấu tranh chống lại chủ nghĩa cơ hội của bọn men-sê-vích về vấn đề tổ chức. Trong tác phẩm, Lê - nin đã vạch rõ ý nghĩa của việc phân chia thành phái đa số và phái thiểu số trong Đảng, vạch rõ thực chất chủ nghĩa cơ hội của bọn men-sê-vích trên vấn đề tổ chức, vạch ra những nguyên lý về một Đảng kiểu mới của giai cấp vô sản.

Tác phẩm gồm có lời tựa và 18 đề mục nhỏ. Trong lời tựa cuốn sách, Lê - nin nêu lên hai vấn đề chính trị cơ bản, trọng tâm, quyết định nội dung của cuốn sách:

Vấn đề thứ nhất: nói về ý nghĩa chính trị của việc phân chia trong Đảng thành hai phái đa số và thiểu số ở Đại hội lần thứ hai của Đảng.

Vấn đề thứ hai: nói về ý nghĩa nguyên tắc của lập trường của báo "*Tia lửa mới*" đã bị bọn men - sê - vich chiếm đoạt, về các vấn đề tổ chức.

Trong 14 mục đầu, Lê - nin đã phân tích sâu sắc công việc chuẩn bị Đại hội và cuộc chiến tranh trong Đại hội. Trong 4 mục cuối, Lê - nin đã phân tích cuộc đấu tranh trong và sau Đại hội; Lê - nin đã rút ra kết luận chung: phái đa số là phái cách mạng trong Đảng, còn phái thiểu số là cánh cơ hội trong Đảng. Đó là ý nghĩa của sự phân chia thành phái đa số và phái thiểu số trong Đảng.

Cuộc đấu tranh gay gắt nhất trong Đại hội lần thứ hai của Đảng công nhân xã hội - dân chủ Nga là cuộc đấu tranh về điều 1 trong bản dự thảo điều lệ Đảng nói về tư cách đảng viên, giữa công thức của Lê-nin và công thức của Mác-tốp.

Công thức của Lê-nin đưa ra là :

"Là đảng viên của Đảng, người nào thừa nhận cương lĩnh của Đảng, và ủng hộ Đảng bằng những phương tiện vật chất cũng như bằng các tự mình tham gia một trong những tổ chức của Đảng* "¹.

Còn công thức của Mác-tốp đưa ra là:

"Được coi là đảng viên của Đảng công nhân xã hội - dân chủ Nga, người nào thừa nhận cương lĩnh của Đảng, ủng hộ Đảng bằng những phương tiện vật chất và tự mình giúp đỡ Đảng một cách đều đặn, dưới sự chỉ đạo của một trong những tổ chức của Đảng " (trang 421).

Điểm khác nhau cơ bản giữa hai công thức đó là ở chỗ công thức của Lê-nin đòi hỏi mỗi đảng viên bắt buộc phải tham gia vào một tổ chức của Đảng, do đó nâng cao giác ngộ và danh hiệu của người đảng viên,

* Do chúng tôi nhấn mạnh L.H.A.

¹ Lê - nin: Một bước tiến, hai bước lùi, 1904; Tuyển tập, quyển 1, phần 1, tiếng Việt, Sự thật, xuất bản lần thứ hai 1960, trang 421.

- Những đoạn trích dẫn có ghi số trang đều là rút từ trong tác phẩm trên của Lê - nin - B.T.

phân rõ giới hạn giữa đảng viên và quần chúng ngoài Đảng; còn công thức của Mác - tốp thì không bắt buộc mỗi đảng viên phải tham gia vào một tổ chức nào của Đảng, do đó hạ thấp sự giác ngộ và danh hiệu của người đảng viên, lẫn lộn người có tổ chức và người không có tổ chức, giữa đảng viên và người ngoài đảng, giữa những phân tử tiên tiến và phân tử lạc hậu.

Sự khác nhau giữa hai công thức đó về thực chất không phải là sự khác nhau về một khoản riêng biệt của điều lệ, mà là phản ánh hai quan niệm khác nhau về vai trò, tính chất và các nguyên tắc tổ chức của Đảng: quan điểm cách mạng và quan điểm cơ hội chủ nghĩa. Cuộc đấu tranh về điều 1 chính là cuộc đấu tranh giữa chủ nghĩa Mác và chủ nghĩa cơ hội về vấn đề tổ chức đảng, là cuộc đấu tranh giữa tính tổ chức và tính kỷ luật của giai cấp vô sản với đầu óc vô chính phủ chủ nghĩa của những phân tử trí thức tư sản.

Trong Đại hội, khi phản đối công thức của Lê - nin đã lẫn lộn hai khái niệm Đảng và tổ chức rằng, "nếu chúng ta tán thành công thức của Lê - nin, thì chúng ta sẽ bỏ rơi những người, dù không thể được kết nạp trực tiếp vào tổ chức, nhưng không vì thế mà họ không phải là những người đảng viên"; rằng "là đảng của giai cấp, chúng ta cần chú ý đừng bỏ ở ngoài Đảng, những người có ý thức gắn bó với Đảng, dù họ có thể không tỏ ra tích cực lắm"; rằng "càng mở rộng cho nhiều người được mang danh hiệu là đảng viên, thì càng tốt", rằng "nếu mỗi người tham gia bãi công, mỗi người tham gia biểu tình, đồng thời chịu trách nhiệm được về hành động của mình, đều có thể tự xưng là đảng viên, thì điều đó chúng ta chỉ đáng mừng mà thôi", v.v ...

Cuộc tranh luận về điều 1 của bản điều lệ đã làm lộ ra những sắc thái cơ hội chủ nghĩa của bọn men-sê-vích trong vấn đề tổ chức. Nhưng chỉ trong quá trình đấu tranh sau này, những quan điểm cơ hội chủ nghĩa của bọn men-sê-vích mới bộc lộ rõ và phát triển thành chủ nghĩa cơ hội

trong vấn đề tổ chức. Những quan điểm cơ hội chủ nghĩa ấy đã được bọn men - sê - vích truyền bá trên tờ " *Tia lửa mới* " của chúng. Trên tờ báo đó, bọn men - sê - vích đã tuyên truyền những quan điểm cho rằng nội dung quan trọng hơn hình thức; rằng cương lĩnh và sách lược quan trọng hơn tổ chức; rằng "một tổ chức có sức sống nhiều hay ít là tùy theo quy mô và ý nghĩa của nội dung mà tổ chức đó sẽ mang lại cho phong trào"; rằng chế độ tập trung không phải là một thứ bùa vạn ứng", rằng việc thông qua cương lĩnh đã góp phần rất nhiều vào việc tập trung hóa hành động của Đảng hơn là việc thông qua điều lệ v.v...

Quan điểm của bọn men - sê - vích về vấn đề tổ chức của Đảng là:

1 - Cho rằng Đảng không nên là một toàn khối có tổ chức, một chỉnh thể có kết, ủng hộ một tổ chức đảng lỏng lẻo, rời rạc, không rõ hình thù, thiếu cố kết.

2 - Phản đối quan điểm xây dựng đảng từ trên xuống, tức là bắt đầu từ các đại hội của Đảng, từ các tổ chức do đại hội đảng lập ra, cho như thế là chủ nghĩa quan liêu. Họ chủ trương xây dựng đảng từ dưới lên, hướng theo chế độ tự trị của địa phương, phản đối chế độ tập trung, coi đó là chế độ chuyên chế.

3 - Chủ trương cho mọi giáo sư, học sinh, mọi người "tham gia bãi công" được quyền tự tuyên bố mình là đảng viên, và không cần phải tham gia vào một tổ chức nào của Đảng. Chủ trương trong Đảng có thể tồn tại những cá nhân, những nhóm tự do, không bắt buộc phải phục tùng những nghị quyết của các cơ quan của Đảng. Họ cho như thế là chủ nghĩa hình thức. Họ phản đối nguyên tắc bộ phận phục tùng toàn bộ, số ít phục tùng số nhiều. Họ coi như thế là một sự nô dịch.

4 - Họ chủ trương không bắt buộc mọi đảng viên từ lãnh tụ đến đảng viên thường phải tuân theo kỷ luật như nhau. Họ cho như thế là thiết lập chế độ nông nô trong Đảng v.v....

Tóm lại, bọn men - sê - vích phủ nhận tính tổ chức, sự thống nhất và kỷ luật của Đảng, phủ nhận chế độ tập trung, chủ trương một đảng lỏng lẻo, thiếu cố kết, thiếu vững chắc và ổn định không rõ hình thù.

Lập trường của phái men - sê - vích về vấn đề tổ chức đảng như vậy không phản ánh tính chất và lợi ích của giai cấp vô sản, mà là phản ánh tính chất và lợi ích của tầng lớp trí thức tư sản, Lê - nin viết.

"Tóm lại: công thức của đồng chí Mác - tốp hoặc sê là một công thức vô dụng, một câu nói vô nghĩa, hoặc sê làm lợi chủ yếu và gần như riêng *"cho những người trí thức đã nhiễm sâu chủ nghĩa cá nhân tư sản"* và không muốn vào tổ chức. Trên lời nói, thì công thức của đồng chí Mác - tốp bênh vực những lợi ích của các tầng lớp rộng rãi trong giai cấp vô sản; trên thực tế, thì công thức đó sẽ phục vụ những lợi ích của những người trí thức tư sản sợ kỷ luật vô sản và tổ chức vô sản. Sẽ không ai dám chối cãi rằng, nói chung, đặc điểm của những người trí thức về phương diện họ là một tầng lớp đặc biệt trong những xã hội tư bản chủ nghĩa hiện đại, chính là chủ nghĩa cá nhân và sự không thể thích ứng được với kỷ luật và tổ chức" (trang 49).

*

*

*

Công thức của Lê - nin về điều 1 nói về tư cách đảng viên là xuất phát từ toàn bộ những tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin về vai trò, tính chất, nhiệm vụ, về chế độ tổ chức và sinh hoạt của Đảng, từ học thuyết của Lê - nin về đảng kiểu mới của giai cấp vô sản. Những tư tưởng ấy đã được Lê - nin vạch ra trong tác phẩm *"Một bước tiến, hai bước lùi"*, cũng như trong nhiều tác phẩm khác. Sau đây là những nguyên lý chủ yếu của Lê - nin đã trình bày trong tác phẩm:

1 - Lê-nin vạch ra rằng Đảng không phải là giai cấp, mà là bộ phận giác ngộ của giai cấp, là đội tiên phong của giai cấp vô sản. Đảng là lãnh tụ chính trị của giai cấp, là người tổ chức, giáo dục, lãnh đạo giai

cấp. Tính chất giác ngộ, tính chất tiên phong của Đảng trước hết biểu hiện ở chỗ Đảng là bộ phận kiên quyết nhất trong giai cấp công nhân, được một lý luận tiên phong hướng dẫn. Tính chất ấy cũng còn biểu hiện ở tính tổ chức của nó, Lê - nin viết:

"Nếu tôi nói rằng Đảng phải là *một con số cộng* (không phải là một con số cộng đơn giản trong số học, mà là một phức số) *các tổ chức*, như thế có phải là tôi đã "lẫn lộn" hai khái niệm: Đảng và tổ chức, không? Tất nhiên là không. Nói như thế tôi muốn trình bày một cách tuyệt đối rõ ràng và chính xác rằng tôi muốn và tôi đòi hỏi Đảng, đã là đội tiên phong của giai cấp, thì phải hết sức có tổ chức, rằng Đảng chỉ nên thu nhận những phần tử *ít nhất cũng phải có một tính tổ chức tối thiểu*" (trang 436).

Lê - nin cũng viết: "*Muốn thật sự là một người biểu hiện tự giác, Đảng phải biết xây dựng những quan hệ về mặt tổ chức, bảo đảm một trình độ giác ngộ nào đó, và nâng cao một cách có hệ thống trình độ đó*" (trang 457).

Đưa ra công thức ở trên về điều 1, Lê - nin đã bảo vệ tính chất tiên phong của Đảng, bảo vệ sự thống nhất, sự vững chắc và ổn định của Đảng, nâng cao danh hiệu đảng viên, phòng ngừa những phần tử không vững vàng, dao động, cơ hội lọt vào trong Đảng. Lê - nin viết:

"Nhiệm vụ của chúng ta là bảo vệ sự vững chắc, tính kiên định, sự trong sạch của Đảng chúng ta. Chúng ta cần cố gắng giương cao hơn nữa danh hiệu và tác dụng của người đảng viên, và vì thế mà tôi chống lại công thức của Mác - tốp"²

Lê - nin đã phê phán sâu sắc khuynh hướng cơ hội của bọn men - sê - vich mở toang cửa Đảng cho những phần tử không vững chắc, vô chính phủ, không muốn ghép mình vào tổ chức và kỷ luật của Đảng, khuynh hướng làm lẫn lộn ở trong Đảng những phần tử có tổ chức và những phần tử không có tổ chức, những người mà Đảng có thể lãnh đạo và kiểm soát

² Lê - nin: toàn tập, tập 6, tiếng Nga, trang 459

được với những người không chịu cho người ta lãnh đạo và kiểm soát, những phần tử tiên tiến và những phần tử lạc hậu, không thể sửa chữa được. Tình trạng đó chỉ làm cho Đảng suy yếu và tan rã. Lê - nin đã phê phán khuynh hướng làm lẫn lộn đảng với giai cấp đó của bọn men - sê - vích là chủ nghĩa theo đuôi. Lê - nin viết:

"Những người nào nghĩ rằng, dưới chế độ tư bản chủ nghĩa, gần hết toàn bộ giai cấp hay toàn bộ giai cấp một ngày kia sẽ đủ sức vươn mình lên đến chỗ đạt tới trình độ giác ngộ và tích cực của đội tiên phong của mình, của đảng xã hội - dân chủ của mình, thì người ấy sẽ rơi vào chủ nghĩa Ma - ni - lôp và "chủ nghĩa theo đuôi" (trang 439).

2 - Lê - nin vạch ra rằng, **Đảng chẳng những là đội tiên phong mà còn là một bộ phận có tổ chức của giai cấp công nhân**, rằng Đảng là "một con số cộng (không phải là một con số cộng đơn giản trong số học, mà là một phức số) các tổ chức". Điều đó có nghĩa là tất cả những tổ chức của Đảng chẳng những phải có một cương lĩnh hành động thống nhất, mà còn phải có một điều lệ thống nhất, quy định rõ ràng những mối quan hệ giữa cá nhân với tổ chức, giữa bộ phận này với bộ phận khác, giữa bộ phận và toàn thể giữa cấp dưới và cấp trên, giữa địa phương và toàn quốc, v.v... Có như thế Đảng mới trở thành một chỉnh thể cố kết, vững chắc, mới có thể có sự thống nhất về ý chí và hành động mới có một kỷ luật chặt chẽ, mới làm tròn vai trò đội tiên phong của mình, mới là người đại biểu cho tính tổ chức và tính kỷ luật của giai cấp vô sản.

Lê - nin đã phê phán sâu sắc quan điểm của bọn men - sê - vích cho rằng nội dung quan trọng hơn hình thức, rằng hoạt động quan trọng hơn tổ chức, bằng việc thông qua cương lĩnh tập trung hóa công tác hơn là việc thông qua điều lệ, v.v... Lê - nin viết:

"Sự thống nhất trong những vấn đề cương lĩnh và sách lược là điều kiện tất yếu, nhưng chưa đầy đủ, để bảo đảm sự thống nhất của Đảng và sự tập trung hóa công tác của Đảng (...). Muốn đạt được kết quả trên đây,

thì còn phải có sự thống nhất về tổ chức nữa; điều này không thể thực hiện được đối với một đảng mới ít nhiều vượt ra khỏi khuôn khổ chật hẹp của một tiểu tổ, không có một bản điều lệ đã được chính thức quy định, không có nguyên tắc số ít phục tùng số nhiều, bộ phận phục tùng toàn bộ" (trang 591).

Lê - nin nhấn rất mạnh nguyên lý nói rằng trong cuộc đấu tranh chống giai cấp tư sản, giai cấp vô sản không có vũ khí nào hơn là sự tổ chức. Người viết:

"Trong cuộc đấu tranh để giành chính quyền, giai cấp vô sản không có vũ khí nào khác hơn là sự tổ chức. Bị phân chia vì sự cạnh tranh vô chính phủ đang thịnh hành trong giới tư sản, bị đè nặng, dưới sự lao lực nô lệ cho bọn tư bản, luôn luôn bị chìm sâu "tận đáy" của cảnh khổ cực, của sự thất học man rợ và của sự thoái hóa, nhưng giai cấp vô sản vẫn có thể trở thành - và tất nhiên sẽ trở thành - một lực lượng vô địch, là vì một lý lẽ duy nhất này: sự thống nhất tư tưởng của giai cấp công nhân dựa trên cơ sở những nguyên lý chủ nghĩa Mác, được củng cố bằng sự thống nhất vật chất của tổ chức tập hợp hàng triệu người lao động thành một đạo quân của giai cấp công nhân. Đương đầu với đạo quân ấy, thì cả chính quyền đã già cỗi của chế độ chuyên chế Nga hoàng lẫn cái chính quyền đang già cỗi của tư bản quốc tế cũng đều không thể nào chống lại nổi" (trang 624).

3 - Đảng chẳng những là bộ phận có tổ chức, mà còn là tổ chức cao nhất của giai cấp công nhân. Giai cấp công nhân có nhiều tổ chức: công đoàn, đoàn thanh niên, tổ chức phụ nữ, các tổ chức văn hóa giáo dục, các hợp tác xã, xô viết v.v... Đảng cũng là một tổ chức của giai cấp công nhân, nhưng là tổ chức cao nhất, có sứ mệnh lãnh đạo toàn thể giai cấp, lãnh đạo tất cả các tổ chức khác của giai cấp, phối hợp các hoạt động của các tổ chức đó. Đảng bao gồm những phần tử tiên tiến nhất, kỷ luật giác ngộ nhất, vũ trang bằng lý luận tiên tiến, có kỷ luật chặt chẽ. Điều đó làm

cho Đảng có khả năng và có trách nhiệm lãnh đạo tất cả các tổ chức của giai cấp công nhân, hướng hoạt động của các tổ chức đó vào mục đích chung là lật đổ chế độ bóc lột, xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa. Lê nin viết:

"Chúng ta là đảng của giai cấp, bởi vậy hầu hết toàn bộ giai cấp (và trong thời kỳ chiến tranh, trong thời kỳ nội chiến thì toàn bộ giai cấp không trừ một người nào cả) cần phải hoạt động dưới sự lãnh đạo của Đảng ta, phải triệt để xiết thật chặt hàng ngũ chung quanh Đảng" (trang 439).

Vì Đảng là đội tiên phong, là bộ phận có tổ chức và là tổ chức cao nhất của giai cấp vô sản, nên điều đó đòi hỏi ở mỗi đảng viên một ý thức tổ chức và kỷ luật rất cao. Biểu hiện trước hết và ít nhất của ý thức đó chính là sự thừa nhận tham gia và hoạt động trong một tổ chức của Đảng. Bọn men - sê - vích, với công thức của Mác - tốp, đã làm lẫn lộn Đảng với các tổ chức khác của giai cấp công nhân; như thế là phủ nhận Đảng là tổ chức cao nhất của giai cấp, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng đối với toàn bộ giai cấp.

Bọn xét lại hiện đại ở Nam-tư cũng như một số nước khác, hiện nay đang tuyên truyền cho sự trung lập của các công đoàn, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng đối với công đoàn cũng như đối với các tổ chức trong hệ thống chuyên chính vô sản. Điều đó về thực chất là phủ nhận những nguyên lý của Lê - nin về vai trò lãnh đạo, tính chất tiên phong, về vai trò tổ chức cao nhất của Đảng. Đồng thời, điều đó cũng có nghĩa là sự từ bỏ vai trò lãnh đạo của giai cấp vô sản, từ bỏ cách mạng vô sản và chuyên chính vô sản, từ bỏ chủ nghĩa xã hội.

4 - Đảng tổ chức theo chế độ tập trung dân chủ. Tập trung dân chủ là nền tảng tổ chức của Đảng. Chỉ có xây dựng trên những nguyên tắc tập trung dân chủ mới có thể bảo đảm sự thống nhất ý chí và hành động trong Đảng, bảo đảm sức mạnh của Đảng. Đảng phải tổ chức trên cơ sở của chế độ tập trung. Không có chế độ tập trung thì Đảng sẽ bị phân tán,

rời rạc, và không thể có sức mạnh. Chế độ tập trung đòi hỏi Đảng phải có một kỷ luật chặt chẽ, một quyền lực tập trung, số ít phải phục tùng số nhiều, cấp dưới phải phục tùng cấp trên. Lê - nin viết:

"Đảng cộng sản chỉ có thể hoàn thành nhiệm vụ của mình, nếu có được tổ chức một cách tập trung nhất, nếu trong Đảng có một kỷ luật sắt gân giống như kỷ luật quân sự và nếu Trung ương Đảng là một cơ quan mạnh, có quyền hành rộng rãi, có uy tín về tinh thần và được lòng tin cậy của toàn thể các đảng viên"³

Lê - nin đã phê phán nghiêm khắc xu hướng của bọn men - sê - vich phủ nhận chế độ tập trung và kỷ luật của Đảng, phủ nhận mọi thứ quyền lực nào trên mình, kéo lùi Đảng trở lại thời kỳ tiểu tổ, hoạt động phân tán, mỗi nhóm hoạt động theo ý muốn riêng của mình, cho rằng nếu theo nguyên tắc đó sẽ biến đảng thành "nhà máy", biến đảng viên thành "bánh xe và lo - xo", v.v...

Lê - nin viết:

"Trước kia Đảng ta chưa phải là một toàn bộ chính thức có tổ chức, mà chỉ là một tổng số những nhóm riêng biệt, và do đó, giữa các nhóm ấy không thể có những quan hệ nào khác, ngoài ảnh hưởng về mặt tư tưởng. Hiện nay, chúng ta đã trở thành một đảng có tổ chức, điều đó có nghĩa là chúng ta đã tạo nên một quyền lực, biến uy tín về tư tưởng thành uy tín về quyền lực, khiến cấp dưới phải phục tùng cấp trên của Đảng" (trang 568).

Lê - nin cũng viết: "Không có số ít phục tùng số nhiều thì Đảng không thể là một đảng xứng đáng với danh nghĩa là một đảng công nhân"⁴

³ Lê - nin: Điều lệ kết nạp vào Quốc tế cộng sản, trong tập Những bài nói trước đại hội của Quốc tế cộng sản, Sự thật, 1962, trang 141

⁴ Lê - nin: Toàn tập, tập 7, tiếng Nga, trang 415

Lê - nin đã vạch trần khuynh hướng cơ hội chủ nghĩa theo chủ nghĩa cá nhân tư sản của phái men - sê - vich trong việc phủ nhận chế độ tập trung và kỷ luật của đảng. Lê - nin viết:

"Mọi tổ chức và kỷ luật vô sản đều có vẻ như là chế độ nông nô đối với chủ nghĩa cá nhân của phần tử trí thức, chủ nghĩa đó đã biểu hiện trong các cuộc tranh luận về điều 1, và tỏ ra thiên về những sự biện luận cơ hội chủ nghĩa và những câu nói vô chính phủ chủ nghĩa" (trang 555).

Song chế độ tập trung của Đảng không có nghĩa là chế độ chuyên chế, gia trưởng. Nó xây dựng trên nền tảng dân chủ. Lê - nin nói:

"Đảng mác - xít được tổ chức một cách dân chủ. Điều đó có nghĩa là tất cả công tác của Đảng đều tiến hành trực tiếp hoặc thông qua những đại biểu, những đảng viên trên cơ sở bình đẳng, không có một ngoại lệ nào; vả lại tất cả những người có trách nhiệm, tất cả các ban lãnh đạo, tất cả các cơ quan của Đảng đều được bầu ra, đều phải báo cáo công tác và đều có thể thay thế"⁵.

Tập trung và dân chủ là hai mặt không thể tách rời trong chế độ tổ chức của đảng mác - xít. Tập trung không có dân chủ là chế độ chuyên chế. Dân chủ không có tập trung là chủ nghĩa vô chính phủ.

Tuy nhiên, trong khi vận dụng nguyên tắc đó, phải tùy lúc, tùy hoàn cảnh cụ thể mà nhấn mạnh chủ yếu mặt này hay mặt khác. Trong hoàn cảnh Đảng vừa mới thành lập, còn tồn tại nhiều tàn tích của thời kỳ phân tán, trong hoàn cảnh Đảng phải hoạt động trong những điều kiện bí mật hết sức khó khăn, để chống lại đầu óc phân tán theo lối tiểu tổ, để giữ bí mật của đảng, Lê - nin đã nhấn mạnh đến nguyên tắc tập trung. Khi điều kiện hoạt động thuận lợi, Lê - nin nhấn mạnh cả hai mặt của chế độ tập trung dân chủ.

Chế độ tập trung dân chủ là nguyên tắc tổ chức cơ bản của các đảng mác - xít. Phủ nhận chế độ tập trung dân chủ của Đảng là biến Đảng

⁵ Lê - nin: Toàn tập, tập2, tiếng Nga, trang 396

thành một câu lạc bộ bàn cãi, một đội quân ô hợp, như rắn không đầu, trống đánh xuôi, kèn thổi ngược. Như thế là tước vũ khí của giai cấp vô sản trong cuộc đấu tranh chống chế độ tư bản.

Từ xưa đến nay, về mặt tổ chức, tất cả những bọn theo chủ nghĩa cơ hội và xét lại đều công kích chế độ tập trung dân chủ, cho đó là chủ nghĩa quan liêu, là chế độ chuyên chế. Những phân tử xét lại hiện đại trong khi công kích Xta - lin, chính cũng nhằm công kích chế độ tập trung. Sự phủ nhận chế độ tập trung tất nhiên đưa đến sự thừa nhận chế độ tự trị và chủ nghĩa vô chính phủ. Đó là đặc điểm chung của chủ nghĩa cơ hội trong các vấn đề tổ chức. Lê - nin viết:

"... Cái xu hướng không thể chối cãi được ấy nhằm bênh vực chế độ tự trị, chống lại chế độ tập trung là một đặc điểm của chủ nghĩa cơ hội trong các vấn đề tổ chức" (trang 602).

5 - Đảng mác - xít là hiện thân của mối liên hệ giữa đảng với quần chúng. Đảng là đội tiên phong của giai cấp, điều đó không có nghĩa là đảng tách rời khỏi giai cấp. Trái lại, Đảng chỉ có sức mạnh, chỉ có thể phát triển nếu có liên hệ chặt chẽ với quần chúng, được sự ủng hộ tích cực của quần chúng. Lê - nin viết: "Muốn trở nên một đảng xã hội - dân chủ, thì phải giành được sự ủng hộ của giai cấp"⁶ .

Mối liên hệ giữa Đảng với quần chúng chủ yếu không phải do số lượng đảng viên nhiều hay ít quyết định, mà chủ yếu là do chất lượng đảng viên quyết định. Lê - nin viết:

"Trái lại, tất cả các tổ chức đảng của quần chúng ta bao gồm những người xã hội - dân chủ chân chính mà càng mạnh mẽ bao nhiêu, và trong nội bộ Đảng càng ít có tính chất dao động và không ổn định bao nhiêu, thì ảnh hưởng của Đảng đối với những phân tử trong quần chúng công nhân chung quanh Đảng và chịu sự lãnh đạo của Đảng, sẽ càng rộng rãi, càng có nhiều mặt, càng phong phú, càng dồi dào bấy nhiêu" (trang 439).

⁶ Lê - nin: Toàn tập, tập 7, tiếng Nga, trang 245

Chất lượng của đảng viên là ý thức giác ngộ, lòng trung thành đối với cách mạng, tinh thần hy sinh và lòng dũng cảm, ý thức tổ chức và kỷ luật của họ, là khả năng họ tổ chức và lãnh đạo quần chúng, lôi cuốn quần chúng vào trong phong trào cách mạng. Chất lượng của đảng viên một mặt là kết quả của sự tu dưỡng, rèn luyện của bản thân mỗi đảng viên; mặt khác là kết quả của sự kiểm tra, lãnh đạo và giáo dục của tổ chức Đảng. Vì thế mỗi đảng viên chỉ có tham gia vào một tổ chức của Đảng, Đảng mới có thể lãnh đạo họ, kiểm tra việc làm của họ, khiến cho việc làm phù hợp với danh hiệu của họ, do đó nâng cao uy tín và ảnh hưởng của Đảng trong quần chúng, củng cố và tăng cường mối liên hệ giữa Đảng với quần chúng. Chính trên ý nghĩa đó mà Lê - nin phản đối công thức của Mác - tốp, và đòi hỏi mỗi đảng viên phải tham gia vào một tổ chức của Đảng để trực tiếp chịu sự kiểm soát của Đảng.

6 - Trong tác phẩm, Lê - nin đã vạch ra một quy tắc sinh hoạt cơ bản của đảng mác - xít: **quy tắc về phê bình và tự phê bình**. Lê - nin viết:

"... Nếu một chính đảng nào đã không dám nói thật bệnh tật của mình ra, không dám đề ra một bài chẩn đoán nghiêm khắc, và tìm phương cứu chữa bệnh tật đó, thì đảng đó sẽ không xứng đáng được người ta tôn trọng" (trang 511).

Tư tưởng và tự phê bình và phê bình trong Đảng sau này được Lê - nin phát triển thêm trong cuốn "*Bệnh ấu trĩ*" ("*tả khuynh*") trong phong trào cộng sản", và coi việc thực hiện tự phê bình và phê bình trong Đảng là "một trong những tiêu chuẩn quan trọng nhất và chắc chắn nhất để xét xem đảng ấy có nghiêm chỉnh không và có thật sự làm tròn nghĩa vụ của mình đối với giai cấp mình và đối với quần chúng lao động không"⁷.

Trên đây là những nguyên lý cơ bản trong học thuyết của Lê - nin về Đảng đã được Lê - nin trình bày trong tác phẩm "*Một bước tiến*,

⁷ Lê - nin: Bệnh ấu trĩ (bệnh "tả khuynh") trong phong trào cộng sản, 1920; Tuyển tập, quyển 2, phần 2, tiếng Việt, Sự thật, 1959, trang 352

hai bước lùi". Trong nhiều tác phẩm sau này, Lê-nin đã phát triển hơn nữa những nguyên lý đó, xây dựng một học thuyết hoàn chỉnh về Đảng.

Tác phẩm "*Một bước tiến, hai bước lùi*" của Lê - nin có một ý nghĩa rất to lớn. Với tác phẩm của mình, lần đầu tiên Lê - nin đã nêu ra một cách hoàn chỉnh học thuyết về một đảng mác-xít kiểu mới, đã vạch trần thực chất, đặc điểm, nguồn gốc của chủ nghĩa cơ hội trong các vấn đề tổ chức. Học thuyết về Đảng của Lê-nin đã đặt cơ sở cho việc xây dựng một đảng mác-xít cách mạng ở Nga. Học thuyết ấy cũng là cơ sở cho việc xây dựng các đảng cộng sản trong Quốc tế cộng sản về sau này. Tất cả các đảng mác-xít cách mạng trên thế giới hiện nay đều lấy học thuyết về Đảng của Lê - nin làm cơ sở cho việc xây dựng đảng của mình.

Tác phẩm "*Một bước tiến, hai bước lùi*" đã vũ trang và vẫn còn vũ trang cho giai cấp công nhân và chính đảng cách mạng của nó một vũ khí sắc bén trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, bọn tư bản địa chủ, cũng như bọn xét lại, cho thắng lợi của chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.